

Số: 01 /BCB-BV

Vũ Thư, ngày 20 tháng 10 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư

Số giấy phép hoạt động: 000626/TB-GPHĐ

Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên, ngày 05 tháng 8 năm 2025

Địa chỉ: Xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCK II. Doãn Trường Thi

Điện thoại liên hệ: 02273.826.306 Email: BenhvienvuthuHY@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành

1.1. Đối tượng thực hành sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người có văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe

a, Đối với chức danh bác sỹ:

- Bác sỹ Y khoa
- Bác sỹ Y học dự phòng
- Bác sỹ Y học cổ truyền
- Bác sỹ Răng hàm mặt

b, Đối với chức danh y sỹ:

- Y sỹ đa khoa
- Y sỹ Y học cổ truyền

c, Đối với chức danh điều dưỡng

d, Đối với chức danh hộ sinh

e) Đối với chức danh kỹ thuật y:

- Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học
- Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học



- Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hình răng
- Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hồi chức năng

1.2. Đối tượng thực hành được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023

- Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Nội khoa cơ bản”
- Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Ngoại khoa cơ bản”
- Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Sản khoa cơ bản”
- Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Y học cổ truyền cơ bản”
- Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Phục hồi chức năng cơ bản”
- Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Nhãn khoa cơ bản”
- Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Tai mũi họng cơ bản”
- Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Răng hàm mặt cơ bản”
- Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Chẩn đoán hình ảnh cơ bản”

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo

Danh sách người hướng dẫn thực hành đã được Sở Y tế phê duyệt trên Cổng thông tin của Sở Y tế theo quy định.

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Không có

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành

Mỗi người hướng dẫn thực hành, hướng dẫn tối đa cho 05 đối tượng đến thực hành trong cùng một thời điểm.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 1.000.000 đồng/tháng.

6. Nội dung thực hành: Chi tiết tại Phụ lục 02 và Phụ lục 03 kèm theo

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Bản photo Giấy phép hoạt động của đơn vị

Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố./.

Nơi nhận: *hnh*

- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;
- Đ.c Giám đốc; Các PGĐ BV;
- Lưu QLCL; VT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Lương

**PHỤ LỤC 01. DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

(Kèm theo bản công bố số 01/BCB-BV ngày 20/10/2025 của Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư)

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
1	Đỗ Văn Lương	001832/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Giám đốc bệnh viện, Bác sĩ khoa CC-HSTC-CD
2	Nguyễn Phạm Hà	000044/ TB-CCHN; 201/QĐ-BV; 310/QĐ-BV; 107/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi trong phụ khoa; Gây mê phẫu thuật; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm	Phó Giám đốc; Trưởng khoa phụ sản; Phụ trách khoa CDHA-TDCN, khoa Xét nghiệm
3	Doãn Trường Thi	001833/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Người chịu trách nhiệm chuyên môn; Phụ trách khoa Truyền nhiễm
4	Phùng Ngọc Quang	000011/TB-CCHN; 469/QĐ-SYT; 59/QĐ-SYT; 430/QĐ-SYT	Khám siêu âm; đọc điện tim – lưu huyết não; chẩn đoán X quang; siêu âm tim cơ bản; đọc điện não đồ, lưu huyết não.	Phó Giám đốc
5	Lăng Thị Vân Anh	001836/TB-CCHN; 473/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; khám bệnh chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường.	Trưởng khoa Nội tim mạch-Lão học
6	Đỗ Thị Thủy	001889/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội
7	Nguyễn Thị Thu Hường	001869/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
8	Nguyễn Thị Duyên	005632/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội
9	Đào Bích Ngọc	001874/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội
10	Lê Thị Thơ	001856/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội
11	Đỗ Văn Thịnh	0003213/TB-CCHN; 309/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Phụ trách khoa khoa Nội tổng hợp
12	Đặng Thị Hoài	001861/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp
13	Nguyễn Thị Linh	001865/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội
14	Đoàn Hải Xuân	001900/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội
15	Trần Thị Loan	001870/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
16	Phạm Thị Liên	001679/HNO-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội
17	Mai Văn Sơn	001859/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội
18	Bùi Xuân Nam	007903/TB-CCHN; 165/QĐ-BV; 01/QĐ-BV; 02/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Chấn thương; Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa và Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa + rửa ổ bụng; Phẫu thuật nội soi cắt túi mật và Phẫu thuật nội soi khâu thủng dạ dày	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại
19	Nguyễn Thị Hồng Minh	001909/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại
20	Trần Đình Dưỡng	001906/TB-CCHN; 250/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại
21	Nguyễn Thị Nhung	001905/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại
22	Nguyễn Thị Hồng Thắm	006603/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
23	Lại Thị Lương	001901/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại
24	Kiều Xuân Khánh	000012/TB-CCHN; 479/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Trưởng phòng KHTH; Bàn khám TMH
25	Ngô Duy Mệnh	005683/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám TMH
26	Phạm Thị Hà	001930/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám Mắt
27	Bùi Thị Đông	001931/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám RHM
28	Nguyễn Thị Bích	005637/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám RHM
29	Nguyễn Nam Thắng	001908/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH
30	Phạm Thị Thu Hà	001882/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH
31	Trần Thị Thu	005648/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH
32	Trần Văn Anh	001864/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
			tế điều dưỡng.	
33	Nguyễn Thị Minh Huệ	001913/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH
34	Quản Văn Huy	001840/TB-CCHN; 116/QĐ-SYT; 101/QĐ-BV; 168/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Trưởng khoa CC - HSTC - CD
35	Doãn Thị Huệ	001871/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng trưởng khoa CC-HSTC-CD
36	Nguyễn Chấn Long	007132/TB-CCHN; 110/QĐ-BV; 52/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp; Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp; Khám chữa bệnh chẩn đoán Thăm dò chức năng hô hấp cơ bản	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CD, Bàn khám Nội
37	Phạm Thị Giang	005624/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CD, Bàn khám Nội
38	Hoàng Thu Thanh	005622/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CD, Bàn khám Nội
39	Nguyễn Thu Hiền	008899/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CD, Bàn khám Nội
40	Hà Thị Thanh Xuân	001868/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CD, Bàn khám Nội

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
			tế điều dưỡng.	
41	Lại Thị Thu Phương	001873/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội
42	Đặng Thị Kim Oanh	005651/TB-CCHN; 166/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội
43	Vũ Thị Thức	005641/TB-CCHN; 108/QĐ-BV; 252/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm; Kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa	Phó trưởng khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản
44	Lê Thị Nguyệt	001921/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Hộ sinh trưởng khoa phụ sản
45	Đỗ Thị Hoa	0070103/TB-CCHN; 109/QĐ-BV; 112/QĐ-BV;	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Đọc, sàng lọc tế bào cổ tử cung âm đạo; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm	Bác sĩ khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản
46	Phạm Thị Huyền Ngọc	001926/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản
47	Hoàng Thị Như	001924/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
48	Đoàn Thị Xuân	001925/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản
49	Lê Thị Thu Hiền	005644/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản
50	Nguyễn Văn Thoan	001838/TB-CCHN; 476/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Trưởng khoa nhi
51	Bùi Thị Thủy	006599/TB-CCHN; 238/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nhi khoa	Phó trưởng khoa Nhi, bàn khám Nhi; bàn khám Nội
52	Vũ Thị Nga	001883/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi
53	Nguyễn Thị Nam Thái	001877/TB-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Nhi
54	Vũ Thị Nga	001863/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nhi bàn khám Nhi; bàn khám Nội
55	Phạm Thị Lý	001933/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của Điều dưỡng viên	Điều dưỡng khoa Nhi
56	Bùi Thị Nhân	001881/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Nhi bàn khám Nhi; bàn khám Nội
57	Hồ Thị Thu	001867/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y	Điều dưỡng khoa Nhi

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
			tế điều dưỡng.	
58	Nguyễn Văn Đương	001846/TB-CCHN; 475/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm
59	Đặng Thị Hảo	005630/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Điều dưỡng trưởng khoa truyền nhiễm
60	Trần Thị Nữ	009851/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm, bàn khám Nội, bàn khám Nhi
61	Nguyễn Thị Mai Hiền	001897/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm
62	Lê Thị Thu Hương	006554/TB-CCHN; 598/QĐ-SYT; 109/QĐ-BV; 125/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chuyên khoa Xét nghiệm Sinh hóa, huyết học; Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp	Phó trưởng khoa khám bệnh; Bàn khám Nội
63	Hoàng Ánh Hưng	007949/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Bác sĩ khoa Khám bệnh
64	Bùi Thu Hiền	008924/TB-CCHN; 96/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Da liễu cơ bản	Bác sĩ khoa Khám bệnh, bàn khám Nội, bàn khám Nhi
65	Phạm Thị Luân	001910/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh
66	Phạm Thị Quý	000850/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
67	Đỗ Thị Tâm	001858/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội
68	Bùi Thị Hương	001929/TB-CCHN; 56/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền; Khám bệnh chữa bệnh Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Trưởng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT
69	Lê Viết Phong	005636/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Phó trưởng khoa YHCT - PHCN, Bàn khám YHCT
70	Bùi Thị Tuyết	001894/TB-CCHN; 103/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT - PHCN
71	Phạm Đức Quý	005635/TB-CCHN; 57/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT
72	Đỗ Tuấn Hưng	009837/TB-CCHN; 661/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng; Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng cơ bản	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT
73	Lê Văn Huân	001895/TB-CCHN; 1095/QĐ-SYT	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT
74	Vũ Thị Hay	001896/TB-CCHN; 205/QĐ-SYT	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
75	Bùi Thị Huệ	0003276/TB-CCHN; 64/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT
76	Trần Văn Huân	006831/TB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng	Y sỹ khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT
77	Đặng Thị Loan	006147/TB-CCHN; 104/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện kỹ thuật PHCN	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT
78	Vũ Thị Loan	001890/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng trưởng khoa CDHA-TDCN
79	Lê Thị Mai Hương	006598/TB-CCHN; 659/QĐ-SYT; 02/QĐ-BV; 234/QĐ-BV; 09/QĐ-BV; 253/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên; Nội soi đại tràng chẩn đoán; Chụp cắt lớp vi tính (Kỹ thuật và chẩn đoán); Kỹ thuật chọc hút và can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm	Bác sĩ khoa CDHA-TDCN
80	Bùi Thị Châu	001887/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN
81	Phạm Ngọc Hà	001886/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
82	Đàm Tiến Sỹ	005629/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Kỹ Thuật y khoa CDHA-TDCN
83	Nguyễn Thị Thúy Vinh	001935/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	KTY trưởng khoa Xét nghiệm
84	Phạm Thị Minh	001915/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm
85	Nguyễn Thị Nhuận	001917/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm
86	Đào Văn Toàn	001919/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm
87	Lưu Thị Hồng Cẩm	001918/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm
88	Lê Thị Hoài Thu	001920/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm
89	Nguyễn Thị Châm	005645/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm
90	Đỗ Thị Loan	006600/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm
91	Hoàng Thị May	005646/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm
92	Nguyễn Xuân Giang	001857/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

**PHỤ LỤC 02. NỘI DUNG THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN**

(Áp dụng cho Đối tượng thực hành sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người có văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe)
(Kèm theo bản công bố số 01 /BCB-BV ngày 20/10/2025 của Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư)

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
1	Bác sỹ y khoa (12 tháng)	03 tháng	Khoa CC-HSTC-CD	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án HSCC - Khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lý tim mạch, hô hấp, thần kinh, tâm thần... - Các kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản - Xử trí sốc phản vệ - Xử trí ngộ độc: thuốc diệt cỏ, ngộ độc rượu, methamol... - Xử trí đuối nước - Thở máy không xâm nhập - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		09 tháng (Tuỳ theo vị trí làm việc của từng chuyên khoa, bệnh viện sẽ bố trí)	Khoa Nội tổng hợp/ Khoa Nội tim mạch - Lão học	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án Nội khoa - Khám, chẩn đoán, điều trị các bệnh nội khoa cơ bản: tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận - tiết niệu, cơ xương khớp, vận động, thần kinh... - Thực hành kỹ thuật điện tim và đọc kết quả điện tim - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
			Khoa Khám bệnh	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án ngoại trú - Chẩn đoán, quản lý điều trị người bệnh đái tháo đường, tăng huyết áp, hen phế quản, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, bệnh lý tuyến giáp

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
		thời gian thực hành tại các khoa cho phù hợp)		- Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
			Khoa Nhi	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án Nhi khoa - Khám lâm sàng bệnh nhi - Chẩn đoán, điều trị các bệnh nhi khoa cơ bản - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
			Khoa Truyền nhiễm	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án Truyền nhiễm - Thực hành thăm khám, chẩn đoán và điều trị một số bệnh truyền nhiễm - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
			Khoa Ngoại tổng hợp	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án Ngoại khoa - Thực hành Khám cơ xương khớp, hệ tiết niệu, tiêu hóa, hậu môn trực tràng - Thực hành xử trí cấp cứu người bệnh có chấn thương, bụng ngoại khoa - Thực hành xử trí các bệnh nhân gãy xương, sai khớp - Chẩn đoán và điều trị người bệnh - Chuẩn bị người bệnh phẫu thuật - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
			Khoa 3 chuyên khoa	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án của 3 Chuyên khoa: Mắt, Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt - Thực hành thăm khám, chẩn đoán và đưa ra quyết định điều trị phù hợp với các bệnh lý tai mũi họng thông thường. - Thực hành thăm khám, chẩn đoán và đưa ra quyết định điều trị phù hợp với các bệnh lý mắt thông thường. - Thực hành thăm khám, chẩn đoán và đưa ra quyết định điều trị phù hợp với các bệnh lý răng hàm mặt thông thường. - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
			Khoa Phụ Sản	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án Sản khoa và bệnh án Phụ khoa - Bệnh học sản khoa, phụ khoa - Khám thai - Đỡ đẻ thường ngôi chỏm - Cắt khâu tầng sinh môn - Chuẩn bị người bệnh phẫu thuật - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
2	Bác sỹ Y học cổ truyền (12 tháng)	03 tháng	Khoa CC-HSTC-CD	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án HSCC - Khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lý tim mạch, hô hấp, thần kinh, tâm thần... - Các kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản - Xử trí sốc phản vệ

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				- Xử trí ngộ độc: thuốc diệt cỏ, ngộ độc rượu, methamol... - Xử trí đuối nước - Thở máy không xâm nhập - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		09 tháng	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án YHCT - Thực hành tứ chẩn (vọng, văn, vấn, thiết) để khám cho người bệnh, từ đó đưa ra chẩn đoán (bát cương, tạng phủ, kinh lạc, nguyên nhân, bệnh danh) và đề ra pháp điều trị tương ứng cho một số bệnh lý thường gặp. - Xây dựng kế hoạch điều trị bằng y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại. - Thực hành các kỹ thuật y học cổ truyền, phục hồi chức năng như: điện châm, thủy châm điều trị, xoa bóp, bấm huyệt... - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
3	Bác sỹ Y học dự phòng (12 tháng)	03 tháng	Khoa CC-HSTC-CĐ	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án HSCC - Khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lý tim mạch, hô hấp, thần kinh, tâm thần... - Các kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản - Xử trí sốc phản vệ - Xử trí ngộ độc: thuốc diệt cỏ, ngộ độc rượu, methamol... - Xử trí đuối nước - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				dẫn thực hành
		03 tháng	Khoa Nội tổng hợp	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án Nội khoa - Khám tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận - tiết niệu, cơ xương khớp, vận động, thần kinh. - Chẩn đoán, điều trị các bệnh nội khoa cơ bản - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		02 tháng	Khoa Khám bệnh	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án ngoại trú - Chẩn đoán, quản lý điều trị người bệnh đái tháo đường, tăng huyết áp, hen phế quản, COPD, bệnh lý tuyến giáp - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		02 tháng	Khoa Ngoại tổng hợp	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án Ngoại - Thực hành Khám cơ xương khớp, hệ tiết niệu, tiêu hóa, hậu môn trực tràng - Thực hành xử trí cấp cứu người bệnh có chấn thương, bụng ngoại khoa
		02 tháng	Khoa 3 chuyên khoa	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án của 3 Chuyên khoa: Mắt, Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt - Thực hành thăm khám, chẩn đoán và đưa ra quyết định điều trị phù hợp với các bệnh lý tai mũi họng thông thường. - Thực hành thăm khám, chẩn đoán và đưa ra quyết định điều trị phù hợp với các bệnh lý mắt thông thường. - Thực hành thăm khám, chẩn đoán và đưa ra quyết định điều trị

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				phù hợp với các bệnh lý răng hàm mặt thông thường. - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
4	Bác sỹ Răng hàm mặt (12 tháng)	03 tháng	Khoa CC-HSTC-CD	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án HSCC - Khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lý tim mạch, hô hấp, thần kinh, tâm thần... - Các kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản - Xử trí sốc phản vệ - Xử trí ngộ độc: thuốc diệt cỏ, ngộ độc rượu, methamol... - Xử trí đuối nước - Thở máy không xâm nhập - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		09 tháng	Bộ phận Răng hàm mặt - Khoa 3 chuyên khoa	- Làm bệnh án răng hàm mặt - Thăm khám bệnh nhân răng hàm mặt - Khám và chẩn đoán bệnh nhân sâu răng, viêm tủy răng, viêm quanh răng - Khám bệnh nhân chấn thương hàm mặt. - Bệnh án nha chu, phân loại vùng bệnh quanh răng, các bệnh viêm lợi cấp, viêm lợi mạn, bệnh viêm quanh răng. - Chẩn đoán phân biệt áp xe quanh răng, áp xe lợi, áp xe quanh cuống. - Thực hiện các thủ thuật răng hàm mặt cơ bản - Chuẩn bị người bệnh trước phẫu thuật.

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				- Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
5	Y sỹ đa khoa (09 tháng)	03 tháng	Khoa CC-HSTC-CD	- Tiếp nhận người bệnh và Làm Hồ sơ bệnh án HSCC - Khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lý tim mạch, hô hấp, thần kinh, tâm thần... - Các kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản - Xử trí sốc phản vệ - Xử trí ngộ độc: thuốc diệt cỏ, ngộ độc rượu, methamol... - Xử trí đuối nước - Thở máy không xâm nhập - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		02 tháng	Khoa khám bệnh	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án ngoại trú - Chẩn đoán, quản lý điều trị người bệnh đái tháo đường, tăng huyết áp, hen phế quản, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, bệnh lý tuyến giáp - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		02 tháng	Khoa Ngoại tổng hợp	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án Ngoại - Khám cơ xương khớp, tiết niệu, tiêu hóa, hậu môn trực tràng - Thực hành xử trí các bệnh nhân gãy xương, sai khớp - Thực hành xử trí cấp cứu người bệnh có chấn thương, bụng ngoại khoa

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
6	Y sỹ Y học cổ truyền (09 tháng)			- Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		02 tháng	Khoa Phụ Sản	- Tiếp nhận người bệnh và làm HSBA Sản khoa và Phụ khoa - Bệnh học sản khoa, phụ khoa - Khám thai - Chuẩn bị người bệnh phẫu thuật - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		03 tháng	Khoa CC-HSTC-CD	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án HSCC - Khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lý tim mạch, hô hấp, thần kinh, tâm thần... - Các kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản - Xử trí sốc phản vệ - Xử trí ngộ độc: thuốc diệt cỏ, ngộ độc rượu, methamol... - Xử trí đuối nước - Thở máy không xâm nhập - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		06 tháng	Khoa YHCT-PHCN	- Tiếp nhận người bệnh và làm Hồ sơ bệnh án YHCT - Thực hành tứ chẩn (vọng, văn, vấn, thiết) để khám cho người bệnh, từ đó đưa ra chẩn đoán (bát cương, tạng phủ, kinh lạc, nguyên nhân, bệnh danh) và đề ra pháp điều trị tương ứng cho một số bệnh lý thường gặp. - Thực hành các kỹ thuật y học cổ truyền như: điện châm, thủy

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				chăm điều trị. - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
7	Điều dưỡng (06 tháng)	02 tháng	Khoa CC-HSTC-CD	- Các kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản - Nhận định và xử trí Sốc phản vệ; Cấp cứu ngừng tuần hoàn - Nhận định tình trạng người bệnh cấp cứu - Thực hành xử trí và chăm sóc người bệnh sốc, người bệnh ngộ độc cấp, suy hô hấp - Thực hành các kỹ thuật đặt sonde dạ dày, đặt sonde bàng quang - Lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc toàn diện và chăm sóc các bệnh nội khoa - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		02 tháng	Khoa Nhi	- Lập kế hoạch chăm sóc điều trị các bệnh nhi khoa - Chăm sóc trẻ sốt cao, co giật, xuất huyết, suy dinh dưỡng, tiêu chảy, nhiễm khuẩn hô hấp cấp, hen phế quản, dị vật đường thở,... - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
		02 tháng	Khoa Ngoại tổng hợp	- Lập kế hoạch chăm sóc các bệnh ngoại khoa - Chuẩn bị người bệnh trước các phẫu thuật ngoại khoa - Thực hiện chăm sóc cho người bệnh sau thực hiện các thủ thuật, phẫu thuật - Thực hiện chăm sóc cho người bệnh đau bụng cấp, sỏi đường tiết niệu, gãy xương, vết thương phần mềm, trật khớp,... - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
8	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học (06 tháng)	01 tháng	Khoa CC-HSTC-CĐ	- Nhận định và xử trí Sốc phản vệ - Nhận định và xử trí tình trạng người bệnh cấp cứu - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		05 tháng	Bộ phận xét nghiệm - Khoa Cận lâm sàng	- Nội quy, quy trình phòng xét nghiệm - Thực hiện lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu bệnh phẩm - Quy định Tiêu chuẩn mẫu bệnh phẩm, giao nhận - trả kết quả xét nghiệm. - Quy trình vận hành, bảo quản trang thiết bị phòng xét nghiệm - Quy định phân loại rác thải - Thực hành Kỹ thuật định nhóm máu hệ ABO - Thực hành Kỹ thuật thực hiện tổng phân tích tế bào máu - Thực hành Kỹ thuật thực hiện tổng phân tích nước tiểu - Thực hành Kỹ thuật thực hiện xét nghiệm sinh hóa cơ bản - Thực hành Kỹ thuật thực hiện xét nghiệm miễn dịch

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				- Thực hành Kỹ thuật thực hiện xét nghiệm vi sinh cơ bản - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
9	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học (06 tháng)	01 tháng	Khoa CC-HSTC-CD	- Nhận định và xử trí Sốc phản vệ - Nhận định và xử trí tình trạng người bệnh cấp cứu - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		05 tháng	Khoa Cận lâm sàng	- Quy trình vận hành và bảo quản các máy của khoa - Các bước chuẩn bị người bệnh chụp CLVT, Xquang, Siêu âm, Điện tim, Điện não, Đo lưu huyết não... - Kỹ thuật chụp Xquang xương khớp chi trên; chi dưới; lồng ngực; ổ bụng; hệ tiết niệu; khung chậu; cột sống... - Hình ảnh giải phẫu một số mặt cắt cơ bản của siêu âm ổ bụng - Thực hiện Điện tim, Điện não, Đo lưu huyết não... - Thực hiện kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính. - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
10	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hình răng	01 tháng	Khoa CC-HSTC-CD	- Nhận định và xử trí Sốc phản vệ - Nhận định tình trạng người bệnh cấp cứu - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
	(06 tháng)	05 tháng	Bộ phận Răng hàm mặt - Khoa 3 Chuyên khoa	- Thực hành các kỹ thuật xử trí bệnh nhân sâu răng, viêm tủy răng, viêm quanh răng - Thực hành các kỹ thuật xử trí bệnh nhân nha chu - Thực hành các kỹ thuật phục hình răng do răng sâu, mất răng, răng bị mòn và các bệnh về nướu - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
11	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hồi chức năng (06 tháng)	01 tháng	Khoa CC-HSTC-CĐ	- Nhận định và xử trí Sốc phản vệ - Nhận định tình trạng người bệnh cấp cứu - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
		05 tháng	Khoa YHCT - PHCN	- Thực hành các kỹ thuật vận động trị liệu - Thực hành các kỹ thuật vật lý trị liệu - Xây dựng kế hoạch phục hồi chức năng cho người bệnh sau chấn thương, tai biến mạch máu não - Thực hành các kỹ thuật phục hồi chức năng cho người bệnh sau chấn thương, tai biến mạch máu não, sau các phẫu thuật ổ bụng, phẫu thuật kết hợp xương. - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành
12	Hộ sinh (06 tháng)	01 tháng	Khoa CC-HSTC-CĐ	- Nhận định và xử trí Sốc phản vệ - Nhận định và xử trí tình trạng người bệnh cấp cứu - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
		05 tháng	Khoa Phụ Sản	- Lập kế hoạch chăm sóc sản phụ đẻ mổ; đẻ thường - Lập kế hoạch chăm sóc bệnh phụ khoa - Chăm sóc chuẩn bị người bệnh trước phẫu thuật sản khoa; phụ khoa và các thủ thuật sản phụ khoa - Chăm sóc, theo dõi sản phụ chuyển dạ đẻ - Chăm sóc rốn sơ sinh - Các kỹ thuật đỡ đẻ thường - Kỹ thuật theo dõi nhịp tim thai và cơn co tử cung bằng monitor sản khoa. - Kỹ thuật tách màng ối - Kỹ thuật bấm ối - Xử trí ban đầu các trường hợp bất thường trong chuyển dạ - Hồi sức sơ sinh - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành

* Tất cả các đối tượng thực hành tại bệnh viện sẽ được học về Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Quy chế bệnh viện, Đạo đức hành nghề, An toàn người bệnh và Quy định về quy tắc ứng xử của viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.

NG
1/2



PHỤ LỤC 03. NỘI DUNG THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN

(Áp dụng cho Đối tượng thực hành được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản

theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023)

(Kèm theo bản công bố số 01/BCB-BV ngày 20/10/2025 của Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư)

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
1	Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Nội khoa cơ bản”	09 tháng	Khoa CC-HSTC-CD	- Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý nội khoa thông thường thường gặp như: + Tim mạch: Tăng huyết áp; Suy tim; Hội chứng mạch vành cấp; Hội chứng mạch vành mạn; Hẹp hở hai lá; + Hô hấp: Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính; Hen phế quản; Viêm phổi cộng đồng; + Tiêu hóa: Xuất huyết tiêu hóa cao; Loét dạ dày tá tràng; Viêm gan mạn; Hội chứng ruột kích thích; Xơ gan + Thận, tiết niệu: Tổn thương thận cấp; Bệnh thận mạn; Viêm đài bể thận cấp, mạn; Viêm bàng quang cấp; + Nội tiết: Đái tháo đường; Bệnh lý tuyến giáp; Basedow; + Cơ xương khớp: Viêm khớp dạng thấp; Viêm khớp; Thoái hóa khớp; Gút - Chẩn đoán và xử trí hôn mê - Chẩn đoán và xử trí ngộ độc cấp - Chẩn đoán và xử trí suy hô hấp cấp - Chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ - Chẩn đoán và xử trí sốc nhiễm khuẩn - Thực hiện cấp cứu ngừng tuần hoàn - Thực hiện được các kỹ thuật: Đo chức năng hô hấp; Ghi điện

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				tâm đồ; Chọc dịch màng phổi; Chọc dịch màng bụng; Chọc hút dịch khớp - Đọc kết quả Điện tâm đồ
2	Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Ngoại khoa cơ bản”	09 tháng	Khoa Ngoại tổng hợp	- Thăm khám và đưa ra được các quyết định chẩn đoán điều trị các bệnh ngoại khoa thường gặp - Chẩn đoán điều trị và thực hiện được một số kỹ năng cơ bản trong cấp cứu cơ quan vận động như: - Sơ cứu gãy xương đòn; xương cánh tay; xương cẳng tay; xương bàn ngón tay; xương đùi; xương cẳng chân; xương bàn ngón chân. - Kỹ thuật kéo nắn trật khớp vai; khớp khuỷu; khớp bàn ngón tay; khớp háng; khớp gối; khớp bàn ngón chân - Chẩn đoán điều trị và thực hiện được một số kỹ năng Điều trị chấn thương chi trên, chấn thương chi dưới và cột sống như: - Bó bột trong điều trị gãy xương cánh tay; xương cẳng tay; xương đùi; xương cẳng chân; xương bàn ngón chân - Khâu các vết thương tại cánh tay; cẳng tay; cẳng chân; đùi - Các phẫu thuật nối gân gấp; nối gân duỗi - Các phẫu thuật kết hợp xương chi trên, chi dưới - Sơ cứu chấn thương cột sống thắt lưng; cột sống cổ - Chẩn đoán điều trị và thực hiện được một số kỹ năng Điều trị của các bệnh lý tiêu hóa như: Viêm ruột thừa, thủng ổ loét dạ dày – tá tràng; vết thương bụng; chấn thương bụng, viêm tụy cấp,...

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
3	Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Sản khoa cơ bản”	09 tháng	Khoa Phụ Sản	1. Sản khoa 1.1. Chẩn đoán và quản lý thai kỳ - Khám, chẩn đoán thai kỳ và theo dõi quản lý được thai kỳ 1.2. Chẩn đoán tiền sản - Khám, chẩn đoán, xác định một thai kỳ nguy cơ và một thai kỳ bình thường - Đánh giá sức khỏe thai: Monitor sản khoa; Cử động thai; Tuần hoàn rau thai - Tầm soát thiếu máu ở thai phụ: thiếu máu sắt và thalassemia 1.3. Ra máu trong 3 tháng đầu thai kỳ - Chẩn đoán và xử trí các bệnh lý ra máu trong ba tháng đầu và các cấp cứu ra máu trong ba tháng đầu: Dọa sảy thai - sảy thai; Chửa ngoài tử cung; Thai chết lưu; Bệnh nguyên bào nuôi trong thai kỳ. 1.4. Ra máu trong 3 tháng cuối thai kỳ - Chẩn đoán và xử trí các bệnh lý ra máu trong ba tháng cuối và xử trí ban đầu các cấp cứu ra máu trong ba tháng cuối: Dọa đẻ non - Đẻ non; Rau tiền đạo; Rau bong non; Dọa vỡ tử cung - Vỡ tử cung 1.5. Chuyển dạ đẻ - Chẩn đoán, theo dõi và xử trí được cuộc chuyển dạ đẻ thường - Thực hiện được các kỹ năng phụ mổ sinh và cấp cứu sơ sinh 1.6. Đẻ khó và cấp cứu sản khoa - Chẩn đoán xác định cuộc chuyển dạ đẻ khó và các nguy cơ của cuộc chuyển dạ: Rối loạn cơ co tử cung trong chuyển dạ; ĐA

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				thai; Các ngôi thai bất thường; Ối vỡ non - Ối vỡ sớm; Suy thai trong chuyển dạ; Sa dây rau; Bất cân xứng khung chậu. 1.7. Các vấn đề trong thời kỳ hậu sản - Chẩn đoán và xử trí các vấn đề của thời kỳ hậu sản: chảy máu sau đẻ; nhiễm trùng thời kỳ hậu sản - Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ - Tư vấn tránh thai thời kỳ hậu sản 1.8. Thai nghén nguy cơ cao - Chẩn đoán, xác định một thai kỳ nguy cơ cao - Quản lý được một số bệnh lý thai nghén nguy cơ cao hay gặp như: bất đồng nhóm máu mẹ và thai; Rối loạn tăng huyết áp thai kỳ; Thai quá ngày sinh, thai già tháng; Đa ối - thiếu ối; Thai chậm tăng trưởng trong buồng tử cung; Đái tháo đường thai kỳ - Chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị các ảnh hưởng bệnh lý nội khoa trong thai kỳ, từ đó lập kế hoạch quản lý thai: Bệnh tim và thai nghén; Bệnh thận và thai nghén; Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén; Nhiễm trùng đường niệu và thai nghén; HIV/AIDS và thai nghén; HBV và thai nghén. 2. Phụ khoa - Chẩn đoán và xử trí các viêm nhiễm phụ khoa: Viêm âm đạo; Viêm phần phụ - Chẩn đoán bệnh lý phụ khoa: U buồng trứng; u xơ tử cung, bệnh lý tuyến vú - Chẩn đoán các rối loạn sản chậu: Lạc nội mạc tử cung; Sa tạng chậu và rối loạn chức năng sản chậu

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				- Phụ mổ các phẫu thuật phụ khoa đơn giản - Chăm sóc, theo dõi sau mổ phụ khoa - Hút buồng tử cung - Chẩn đoán và xử trí các rối loạn nội tiết: Dây thì; Tiền mãn kinh - Mãn kinh; Xung huyết tử cung qua từng thời kỳ; Vô kinh
4	Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Y học cổ truyền cơ bản”	09 tháng	Khoa YHCT-PHCN	- Khám, chẩn đoán, thiết lập mục tiêu, xây dựng kế hoạch điều trị Y học cổ truyền (YHCT) một số bệnh thường gặp bao gồm: thiết lập mục tiêu, lên kế hoạch can thiệp, đánh giá kết quả can thiệp và đưa ra các giải pháp điều chỉnh các can thiệp điều trị. - Áp dụng các kỹ năng khám, điều trị và dự phòng bằng YHCT, kết hợp YHCT với Y học hiện đại trong số bệnh thường gặp. - Thực hiện thành thạo các thủ thuật cơ bản theo quy trình kỹ thuật chuyên ngành YHCT như châm cứu, xoa bóp bấm huyệt, khí công dưỡng sinh
5	Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Phục hồi chức năng cơ bản”	09 tháng	Khoa YHCT-PHCN	- Khám, chẩn đoán, thiết lập mục tiêu và xây dựng kế hoạch điều trị Phục hồi chức năng (PHCN) trong một số bệnh thường gặp bao gồm: thiết lập mục tiêu, lên kế hoạch can thiệp, đánh giá kết quả can thiệp và đưa ra các giải pháp điều chỉnh các can thiệp điều trị. - Phân tích, áp dụng các phương pháp PHCN (Vật lý trị liệu, Hoạt động trị liệu) phù hợp trong can thiệp điều trị một số bệnh thường gặp - Thành thạo các quy trình vận hành, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị thuộc chuyên ngành PHCN - Thực hiện thành thạo các thủ thuật cơ bản theo quy trình kỹ

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				thuật chuyên ngành phục hồi chức năng.
6	Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Nhãn khoa cơ bản”	09 tháng	Bộ phận Mắt - Khoa 3 Chuyên khoa	- Khám mắt - Khai thác bệnh sử và khám mắt thông thường - Thực hiện Đo thị lực; Đo thị trường - Bệnh học bán phần trước - Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý của kết mạc: Viêm kết mạc; tư vấn điều trị các khối u kết mạc - Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý của giác mạc: Viêm loét giác mạc do vi khuẩn/nấm/vi rút/kí sinh trùng; tư vấn điều trị thoái hóa và loạn dưỡng giác mạc - Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý của củng mạc - thượng củng mạc: Viêm củng mạc; Viêm thượng củng mạc - Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý của thủy tinh thể - Bệnh học bán phần sau - Chẩn đoán và điều trị Viêm màng bồ đào (MBĐ) do vi khuẩn/vi rút/nấm/ký sinh trùng; Nhận diện được các hội chứng MBĐ - não; màng não - Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý của võng mạc - Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý của dịch kính - Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý của thị thần kinh - Chẩn đoán và điều trị glôcôm - Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý toàn thân ảnh hưởng tới mắt - Chấn thương mắt - Khai thác bệnh sử, khám và sơ cứu bệnh nhân chấn thương mắt

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				- Khai thác bệnh sử, khám và sơ cứu vết thương mi. kết mạc, lệ bộ - Khai thác bệnh sử, khám và sơ cứu chấn thương hốc mắt - Khai thác bệnh sử, khám và phát hiện những tổn thương trong chấn thương đụng giập nhãn cầu và phần phụ - Xử trí cấp cứu các vết thương xuyên nhãn cầu có hoặc không có dị vật nội nhãn - Xử trí cấp cứu bong mắt, chăm sóc bệnh nhân bong mắt 5. Tật khúc xạ - lác - Khám và tư vấn điều trị cận thị - Khám và tư vấn điều trị viễn thị - Khám, phân loại hình thái lác, độ lác và nguyên tắc xử trí lác 6. Bệnh học mi - lệ bộ - hốc mắt - Khám và tư vấn điều trị bệnh lý tại mi mắt: Viêm mi mắt; Quặm; các rối loạn vận động của mi mắt,... - Khám và tư vấn điều trị bệnh lý tại lệ bộ: Chảy nước mắt; Khô mắt; Tắc lệ đạo; Viêm mủ túi lệ - Khám và tư vấn điều trị bệnh lý viêm các tổ chức hốc mắt 7. Thực hiện thành thạo các thủ thuật thường gặp và thực hiện được một số phẫu thuật cơ bản về mắt

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
7	Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Tai mũi họng cơ bản”	09 tháng	Bộ phận Tai Mũi Họng - Khoa 3 Chuyên khoa	- Đại cương Tai mũi họng - Thực hiện Nội soi tai mũi họng - Nhận biết được các hình ảnh bình thường và bệnh lý khi thăm khám bằng Nội soi tai mũi họng - Tiêu chuẩn, cách đọc và phân tích được các kết quả chụp phim Xquang: Blondeau, Hirzt, cổ nghiêng, sống mũi, Schuller - Tai - xương thái dương - Thăm khám và làm bệnh án tai - xương chũm - Chẩn đoán và điều trị nội khoa thành thạo các bệnh lý về tai - xương thái dương như: Viêm tai giữa cấp tính; Viêm tai giữa mạn tính. - Tư vấn cách phòng tránh biến chứng nội sọ do tai - Thực hiện thành thạo các thủ thuật thông thường và chuyên sâu về tai - xương thái dương - Mũi xoang - Chẩn đoán và điều trị nội khoa thành thạo các bệnh lý mũi - xoang: Viêm mũi cấp; Viêm mũi mạn (Viêm mũi dị ứng; Viêm mũi vận mạch); Viêm xoang cấp; Viêm mũi xoang mạn tính - Thực hiện thành thạo các thủ thuật thường gặp và thực hiện được một số phẫu thuật cơ bản về mũi xoang - Họng - thanh quản - Chẩn đoán và điều trị nội khoa thành thạo các bệnh lý về họng thanh quản: Viêm họng; Viêm thanh quản cấp; Viêm thanh quản mạn tính; các bệnh lý của VA; Viêm Amydan cấp tính; Viêm Amydan mạn tính

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				- Thực hiện thành thạo các thủ thuật điều trị tại chỗ họng - thanh quản. 5. Bệnh học cấp cứu tai mũi họng - Nhận diện, phân loại và thực hiện xử trí cầm máu trong chảy máu mũi - Chẩn đoán và điều trị dị vật thực quản - Chẩn đoán và điều trị dị vật đường thở - Chẩn đoán và điều trị của chấn thương họng - thanh quản - Điều trị khó thở thanh quản, viêm thanh quản rít ở trẻ em và tư vấn phòng ngừa
8	Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Răng hàm mặt cơ bản”	09 tháng	Bộ phận Răng Hàm Mặt - Khoa 3 Chuyên khoa	1. Nha khoa phục hồi (chữa răng - nội nha và phục hình) - Chẩn đoán và xử trí được các bệnh răng miệng thường gặp: + Bệnh sâu răng; Viêm tủy răng; Viêm quanh cuống răng + Răng miệng trẻ em + Răng miệng người già + Các phương pháp điều trị tủy + Các phương pháp hàn răng - Tư vấn được công tác chăm sóc răng miệng tại cộng đồng - Chỉ định và các bước làm răng giả và hàm giả thông thường + Điều trị tiền phục hình trong phục hình răng tháo lắp + Cầu răng, chụp răng + Hàm giả bán phần; hàm giả toàn phần + Lấy khuôn, đồ mẫu và gọt mẫu + Các bước làm phục hình tháo lắp, phục hình cố định 2. Bệnh lý nha chu và phẫu thuật miệng - hàm mặt

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				- Chẩn đoán và xử trí được các bệnh răng miệng thường gặp: Bệnh viêm lợi; Bệnh viêm quanh răng; - Khám và làm bệnh án bệnh lý nha chu - Kỹ thuật lấy cao răng và làm nhẵn bề mặt chân răng - Chỉ định được các trường hợp cần nhổ răng - Thực hiện Kỹ thuật nhổ răng và xử trí tai biến trước, trong, sau khi nhổ răng thông thường - Thực hiện Kỹ thuật cắt cuống răng - Làm bệnh án phẫu thuật - Chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý viêm nhiễm và khối u vùng hàm mặt - Xử trí được các chấn thương hàm mặt không phức tạp 3. Phân bổ trợ - Thực hiện nhổ răng bằng phương pháp phẫu thuật - Xử trí gãy xương vùng hàm mặt - Thực hiện xử trí các tổn thương tổ chức cứng của răng không do sâu - Thực hiện tẩy trắng răng - Tư vấn dinh dưỡng và sức khỏe răng miệng - Thực hành các nội dung khác theo yêu cầu của người hướng dẫn thực hành

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
9	Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản “Chẩn đoán hình ảnh cơ bản”	09 tháng	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1. Thành thạo các quy trình vận hành, sử dụng, bảo quản máy siêu âm; Xquang; Cắt lớp vi tính 2. Chẩn đoán hình ảnh hô hấp, tim mạch - Thực hiện kỹ thuật và Nhận diện được các triệu chứng hình ảnh của hệ thống hô hấp, tim mạch trên Xquang thường quy và Cắt lớp vi tính - Đọc được phim Xquang phổi và cắt lớp vi tính lồng ngực trong một số bệnh thường gặp của bệnh lý tim mạch, hô hấp 3. Chẩn đoán hình ảnh cơ quan tiết niệu, sinh dục - Thực hiện kỹ thuật và Nhận diện được các triệu chứng hình ảnh của hệ tiết niệu trên Siêu âm; Xquang thường quy và Cắt lớp vi tính - Nhận diện được những bất thường của hệ tiết niệu, sinh dục 4. Chẩn đoán hình ảnh cơ xương khớp - Thực hiện kỹ thuật và Nhận diện được các triệu chứng hình ảnh của hệ thống cơ xương khớp trên Xquang thường quy và Cắt lớp vi tính - Thực hiện kỹ thuật và Nhận diện được các hình ảnh của u xương và các xương chấn thương 5. Chẩn đoán hình ảnh tiêu hóa, cấp cứu bụng - Thực hiện kỹ thuật và Nhận diện được các triệu chứng hình ảnh của hệ thống tiêu hóa trên Xquang thường quy và Cắt lớp vi tính - Nhận diện được các hình ảnh trong một số cấp cứu ổ bụng như: Viêm ruột thừa; thủng tạng rỗng; tắc ruột, chấn thương ổ bụng,... 6. Chẩn đoán hình ảnh hệ thống thần kinh

TT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Nội dung thực hành
				Nhận diện được các triệu chứng hình ảnh chấn thương sọ não trên Xquang và Cắt lớp vi tính 6. Siêu âm sản phụ khoa - Thực hiện được các kỹ thuật chụp phim tử cung vòi trứng - Thực hiện siêu âm thai bình thường và nhận diện được một số bất thường trên siêu âm thai - Nhận diện được một số bệnh lý phụ khoa thường gặp 7. Đọc phim Cắt lớp vi tính - Nhận diện được các cấu trúc giải phẫu bình thường trên phim chụp cắt lớp vi tính (sọ não; lồng ngực; ổ bụng, cột sống) - Nhận diện được hình ảnh bất thường và một số bất thường trong các bệnh lý thường gặp trên phim chụp cắt lớp vi tính (sọ não; lồng ngực; ổ bụng, cột sống) - Xử trí được các tai biến của thuốc cản quang đường tĩnh mạch

* Tất cả các đối tượng thực hành tại bệnh viện sẽ được học về Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Quy chế bệnh viện, Đạo đức hành nghề, An toàn người bệnh và Quy định về quy tắc ứng xử của viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.